

Bản án số: 131/2022/HS-ST
Ngày: 29-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Tôn

Ông Đồng Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lộc - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Hoàng Linh Q (tên gọi khác: Không), sinh năm 1996, tại tỉnh Hà Nam; Nơi ĐKKHKT: thôn Nguyễn Phú, xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Thân và bà Đinh Thị Xuân; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phổ Yên. Có mặt.

2. Bùi Thanh H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1996, tại tỉnh Thanh Hoá; Nơi ĐKKHKT: thôn Quảng Cộng, xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn V và bà Quách Thị H (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

3. Trần Văn M (tên gọi khác: Không), sinh năm 1993, tại tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: xóm 6, xã Khai Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp:

Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Lê Thị H; có vợ là Đinh Thị N và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

4. Nguyễn Duy T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1993, tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT: xóm Khe Dù, xã Phúc Thuận, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Nhân viên khách sạn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy D và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lò Thị Đ, sinh năm: 1999; địa chỉ: thôn Thống Nhất, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

2. Chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1995; địa chỉ: thôn Tân An, xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Đặng Thị Thu T, sinh năm: 2002; địa chỉ: thôn Đồng Chằm, xã Vũ Linh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

2. Anh Lê Nguyễn Anh H, sinh năm: 1999; địa chỉ: thôn Bản Mèn, xã Dương Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1972; địa chỉ: tổ dân phố Tân Thịnh, phường Tân Hương, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm: 1953; địa chỉ: tổ dân phố Tân Thịnh, phường Tân Hương, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 00 phút ngày 15/11/2021, tổ công tác của Công an thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 301 khách sạn Green thuộc xóm Tân Thịnh, xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên (nay là tổ dân phố Tân Thịnh, phường Tân Hương, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên, phát hiện trong phòng có 06 đối tượng gồm: Hoàng Linh Q, Bùi Thanh H, Trần Văn M, Lò Thị Đ, Hoàng Thị H và Đặng Thị Thu T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra,

phát hiện tại lòng bàn tay phải của Quang có 01 túi nilon, bên trong có 01 viên nén màu xanh. Quang và Hải khai là ma túy tổng hợp vừa mua của Nguyễn Duy T (là nhân viên khách sạn Green), 06 người trong phòng đã tổ chức sử dụng một phần, còn lại 01 viên ma túy Quang cầm trên tay. Tiếp tục kiểm tra, tổ công tác phát hiện, thu giữ tại sàn nhà trong phòng 01 mảnh viên nén màu xanh, nghi là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; thu giữ, niêm phong 01 túi nilon bên trong có 01 viên nén màu xanh; 01 mảnh viên nén màu xanh theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ trong phòng số 301 khách sạn Green 02 vỏ lon nước Cocacola, 04 vỏ lon nước Redbull và tạm giữ những đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 điện thoại Samsung, màu bạc đã qua sử dụng và tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 58.000 đồng của Hoàng Linh Q;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu ghi và tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 453.000 đồng của Bùi Thanh H;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A70, màu đen và tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 597.000 đồng của Trần Văn M;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu bạc, đã cũ, bên trong không có sim của Nguyễn Duy T;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu bạc của Hoàng Thị H;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng của Lò Thị Đ;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu tím, đã qua sử dụng của Đặng Thị Thu T

- Phong toả số tiền 2.900.000 đồng trong tài khoản 39810000955640 của Nguyễn Duy T tại Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam, Chi nhánh Nam Thái Nguyên.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân khối lượng 01 viên nén màu xanh thu giữ của Hoàng Linh Q được 0,442 gam; cân khối lượng 01 mảnh viên nén màu xanh thu giữ tại nền nhà phòng số 301 khách sạn Green được 0,042 gam; niêm phong trong phong bì ký hiệu lần lượt là E1, E2 gửi giám định; đồng thời tiến hành thu mẫu nước tiểu của Hoàng Linh Q, Bùi Thanh H, Trần Văn M, Hoàng Thị H, Lò Thị Đ và Đặng Thị Thu T để trung cầu giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 1597/KL-KTHS ngày 23/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Viên nén màu xanh trong phong bì ký hiệu E1 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng là: 0,442 gam. Mảnh viên nén màu xanh trong phong bì ký hiệu E2 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng là: 0,042 gam. Kết luận giám định số 8417/C09-TT2 ngày 25/11/2021 của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận:

Tìm thấy chất ma túy MDMA trong mẫu nước tiểu của các đối tượng Hoàng Linh Q, Bùi Thanh H, Trần Văn M, Hoàng Thị H, Lò Thị Đ và Đặng Thị Thu T.

Quá trình điều tra, Hoàng Linh Q, Bùi Thanh H, Trần Văn M và Nguyễn Duy T khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 14/11/2021, Quang, Hải và Mạnh rủ nhau đến khách sạn Green thuộc tổ dân phố Tân Thịnh, phường Tân Hương, thành phố Phủ Yên, tỉnh Thái Nguyên để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Các đối tượng tự thỏa thuận tiền thuê phòng khách sạn, tiền mua ma túy, tiền thuê nhân viên để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, hết bao nhiêu tiền sẽ về thanh toán cho nhau sau. Sau đó, Mạnh sử dụng số điện thoại 0336028330 gọi đến số điện thoại 0399971814 của Thành để đặt phòng tại khách sạn Green và đặt mua ma túy của Thành. Thành đồng ý và báo cho Lê Nguyễn Anh H (sinh năm 1999; trú tại thôn Bản Mèn, xã Dương Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn) là quản lý khách sạn có khách đặt phòng, Huy đồng ý và bảo Thành dọn dẹp chuẩn bị phòng cho khách. Một lúc sau, Quang và Hải đến khách sạn Green trước. Tại đây, Quang hỏi mua của Thành 03 viên ma túy loại “Kẹo” thì Thành đồng ý. Thành đưa Quang và Hải vào phòng 301. Sau đó, Thành mang 01 túi nilon, bên trong có chứa 02 viên và một nửa viên nén màu xanh đều là ma túy loại “Kẹo” rồi mang vào phòng 301. Quang bảo Hải nhận ma túy và chuyển trả số tiền 2.900.000 đồng (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) vào số tài khoản 39810000955640 của Thành, trong đó có 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền mua ma túy, số còn lại để cọc tiền phòng. Sau khi nhận được ma túy, Hải lấy một nửa viên ma túy để sử dụng trước rồi đưa hai viên ma túy còn lại cho Quang. Lúc này, Mạnh chưa đến khách sạn, Mạnh sử dụng số điện thoại 0336028330 gọi đến số 0917307566 của Lò Thị Đ để bảo Điếng rủ thêm một nhân viên nữa đến khách sạn Green để phục vụ nhóm của Mạnh. Điếng đồng ý rủ Hoàng Thị H đi cùng và yêu cầu Mạnh trả tiền cọc trước cho Điếng. Mạnh đồng ý và chuyển số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) đến số tài khoản 102870548815 của Hoàng Thị H. Nhận được tiền, Điếng và Hoa cùng bắt taxi đến địa điểm hẹn. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Mạnh và Đặng Thị Thu T đến khách sạn và vào phòng 301. Một lúc sau thì Điếng và Hoa cũng đến và cùng đi lên phòng 301 của khách sạn Green. Tại đây, Quang chia Mạnh một viên ma túy, còn một viên ma túy Quang bẻ đôi, một nửa Quang sử dụng, một nửa còn lại Quang đưa cho Thủy. Mạnh cũng bẻ đôi viên ma túy mà Quang vừa đưa, một nửa Mạnh sử dụng, còn một nửa Mạnh đưa cho Điếng. Thấy Hoa chưa có ma túy để sử dụng, Mạnh đi xuống quầy lễ tân và mua thêm của Thành hai viên ma túy loại “Kẹo” nữa với giá 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng). Một lúc sau, Thành mang 02 viên ma túy loại “Kẹo” vào phòng 301 rồi đưa cho Mạnh, Mạnh cầm ma túy và đưa cho Quang. Quang đưa một viên ma túy cho Hoa, còn một viên ma túy Quang đút vào túi áo khoác bên phải Quang đang mặc để sử dụng sau. Hoa nhận ma túy từ Quang, sử dụng một phần rồi vứt phần ma túy còn lại ra nền nhà phòng 301. Tất cả các đối tượng đều sử dụng ma túy bằng hình thức uống cùng với nước ngọt vào trong cơ thể. Cả 02 lần bán ma túy cho Hải và Mạnh thì Thành đều biết rõ là để cho Hải, Mạnh và Quang cùng nhau

sử dụng. Đến 01 giờ 00 phút ngày 15/11/2021, tổ công tác Công an thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) kiểm tra phòng 301 khách sạn Green thì phát hiện các đối tượng đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Khi bị cơ quan công an kiểm tra, Quang đang cầm một viên ma túy loại “Kẹo” ở tay phải. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội và thu giữ, niêm phong toàn bộ số vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKSPY ngày 07/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hoàng Linh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Truy tố các bị cáo Bùi Thanh H và Trần Văn M về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, vật chứng thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Linh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Bùi Thanh H và Trần Văn M phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Nguyễn Duy T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Linh Q từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 08 đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Trần Văn M từ 08 đến 09 năm tù; Bùi Thanh H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Duy T từ 08 đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bổ sung bị cáo Thành từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Hoàng Linh Q, Trần Văn M, Bùi Thanh H.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng là các vỏ lon nước Coca Cola, vỏ lon nước Redbull và ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói kèm theo;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung của Hoàng Linh Q, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung của Bùi Thanh H, 01 điện thoại

nhãn hiệu Samsung của Trần Văn M, số tiền 2.900.000 đồng.

Trả lại cho Hoàng Linh Q 58.000 đồng, Bùi Thanh H 453.000 đồng, Trần Văn M 597.000 đồng; trả lại cho Nguyễn Duy T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone; trả lại cho Lò Thị Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, Lò Thị Hoa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

Ngoài ra còn đề nghị án phí đối với bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm có cơ hội được trở về hòa nhập cộng đồng và thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ 30 phút ngày 14/11/2021 đến 01 giờ 00 phút ngày 15/11/2021, tại phòng 301 khách sạn Green thuộc xóm Tân Thịnh, xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên (nay là tổ dân phố Tân Thịnh, phường Tân Hương, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên; Hoàng Linh Q, Bùi Thanh H và Trần Văn M đã bàn bạc cùng nhau góp tiền thuê phòng khách sạn, mua ma túy và thuê nhân viên phục vụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó: Trần Văn M đã có hành vi bố trí, sắp xếp thuê phòng, đặt mua 02 viên ma túy tổng hợp (loại MDMA) của Nguyễn Duy T với số tiền 600.000 đồng, rủ Đặng Thị Thu T, trả tiền thuê nhân viên Lò Thị Đ và Hoàng Thị H để phục vụ và cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy; Hoàng Linh Q và Bùi Thanh H có hành vi đặt mua 2,5 viên ma túy tổng hợp (loại MDMA) của Nguyễn Duy T với số tiền 750.000 đồng; Hoàng Linh Q nhận ma túy từ Mạnh và Hải rồi cùng Mạnh, Hải chia ma túy cho mọi người sử dụng bằng hình thức uống trực tiếp vào cơ thể. Các đối tượng Mạnh, Hải và Quang đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 301 khách sạn Green thì bị tổ công tác Công an thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang

còn phát hiện Quang có hành vi tàng trữ trái phép 0,442 gam MDMA mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản cáo trạng số 94/CT-VKSPY ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) ...MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;...”

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

b) Đối với 02 người trở lên;...”

[3] Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

- Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội lần này, các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử nhận định các bị cáo là người có nhân thân tốt.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng Hoàng Linh Q hiện đang thờ cúng ông nội là Hoàng Xuân Thường được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương chiến công hạng nhất, Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba, Huy chương kháng chiến hạng nhì, Huy

chương chiến sĩ về vang hạm nhất nên được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Về mức hình phạt đối với từng bị cáo: Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Hoàng Linh Q và Trần Văn M là các đối tượng thực hành tích cực nhất trong vụ án, Quang là người rủ Mạnh và Hải sử dụng ma túy, đứng ra giao dịch mua ma túy, Mạnh là người đặt phòng, ma túy, liên hệ nhân viên quán hát lên để cùng sử dụng ma túy nên phải chịu hình phạt ngang nhau, cao hơn bị cáo Bùi Thanh H. Các hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Hoàng Linh Q và mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Duy T đều có tính chất giản đơn. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc mức án phù hợp với từng bị cáo.

Xét thấy, mức án mà Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Nguyễn Duy T phạm tội với mục đích trục lợi cho bản thân nên cần phạt bổ sung một khoản tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Các bị cáo còn lại không có nghề nghiệp ổn định, phạm tội không có mục đích trục lợi nên miễn hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng vụ án: Toàn bộ số vỏ lon và ma túy của các bị cáo bị thu giữ và vỏ bao gói kèm theo là vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung của Hoàng Linh Q, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung của Bùi Thanh H, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung của Trần Văn M, số tiền 2.900.000 đồng do đây là các công cụ, phương tiện phục vụ cho việc phạm tội.

Trả lại cho Hoàng Linh Q 58.000 đồng, Bùi Thanh H 453.000 đồng, Trần Văn M 597.000 đồng; trả lại cho Lò Thị Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, Lò Thị Hoa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, Nguyễn Duy T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Về án phí và chi phí tố tụng: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Linh Q do gia đình thuộc hộ cận nghèo. Buộc các bị cáo Trần Văn M, Bùi Thanh H, Nguyễn Duy T phải chịu án phí theo quy định.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Duy T bán cho Hoàng Linh Q, Bùi Thanh H và Trần Văn M, Thành khai nhận được của khách bỏ quên tại nhà vệ sinh tầng 5 khách sạn Green. Đối với mảnh viên nén màu xanh là ma túy MDMA, có khối lượng 0,042 gam thu giữ tại sân nhà phòng 301 do Hoàng Thị H không sử dụng hết và không có ý định nhặt lại để sử dụng nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với Lò Thị Đ, Hoàng Thị H và Đặng Thị Thu T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên theo quy định.

Đối với Lý Văn Vinh là chủ khách sạn Green, tại thời điểm cơ quan Công an kiểm tra phòng 301, Vinh không có mặt tại khách sạn và giao quyền quản lý cho Lê Nguyễn Anh H. Việc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại khách sạn và việc Nguyễn Duy T mua bán trái phép chất ma túy, Vinh và Huy đều không biết và không được hưởng lợi gì nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Vinh và Huy.

Ngoài ra, Nguyễn Duy T còn có hành vi báo cho Lê Nguyễn Anh H để đặt và dọn dẹp phòng 301 khách sạn Green cho nhóm của Trần Văn M, nhưng tại thời điểm đó Thành không biết nhóm của Mạnh thuê phòng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên Thành không đồng phạm với nhóm của Mạnh về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và không cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 47; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Linh Q;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 47; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn M và Bùi Thanh H;

Căn cứ các điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 47; Điểm s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Duy T;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 329, Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

1. Về tội danh:

- Bị cáo Hoàng Linh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Các bị cáo Trần Văn M và Bùi Thanh H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1.1. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Linh Q **15** (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” **08** (Tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung là **09** (Chín) năm **03** (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2021.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn M **08** (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2021.

- Xử phạt bị cáo Bùi Thanh H **07** (Bảy) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T **08** (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2021.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2.2. Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Duy T 5.000.000 đồng. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Hoàng Linh Q, Trần Văn M, Bùi Thanh H.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu E1 ghi hoàn trả 0,335 gam mẫu E1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu E1; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu E2 ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu E2; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi mẫu lưu kho; 01 túi niêm phong ký hiệu NS2 mã số 20007974 bên trong có 02 vỏ lon nước Coca Cola màu đỏ; 04 vỏ lon nước Redbull màu vàng được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS2 2007973;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 2.900.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc, bên trong có lắp sim số thuê bao 0358.409.666 tạm giữ của Hoàng Linh Q được niêm phong trong bì thư ký hiệu Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu ghi, bên trong có lắp 02 sim số thuê bao 0356.159.869 và 0963.098.151 tạm giữ của Bùi Thanh H được niêm phong trong bì thư ký hiệu H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A70, màu đen, đã cũ, mặt kính đã bị vỡ, bên trong có lắp 02 sim gồm: sim của mạng Viettel, trên sim có 5 dòng số: 8984, 0480, 0032, 9927, 126; sim của mạng Viettel, trên sim có 4 dòng số 8984, 04800, 03166, 99238 tạm giữ của Trần Văn M được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3: 2012063;

- Trả lại cho Lò Thị Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, bên trong có lắp sim số thuê bao 0917.307.566 được niêm phong trong bì thư ký hiệu Đ; Hoàng Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc, bên trong có lắp sim số thuê bao 0918.322.203 được niêm phong trong bì thư ký hiệu H1; Nguyễn Duy T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu bạc, đã cũ, bên trong không có sim được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3: 2012064;

- Trả lại cho Hoàng Linh Q 58.000 đồng, Bùi Thanh H 453.000 đồng, Trần Văn M 597.000 đồng

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 07/7/2022 và Ủy nhiệm chỉ số 149 ngày 06/7/2022 của Công an thành phố Phổ Yên).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Trần Văn M, Bùi Thanh H, Nguyễn Duy T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Linh Q.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- Chi cục THADS TP. Phổ Yên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- Trại tạm giam CAT Thái Nguyên;
- Bị cáo, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Xuân Lộc